

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B1	LƯƠNG HOÀNG QUỲNH ANH	09/09/2006	x	
2	11B1	VÒNG LỆ CẨM	18/01/2006	x	
3	11B1	NGUYỄN ANH DUY	17/04/2006		
4	11B1	PHẠM LÊ THÙY DUYÊN	14/08/2006	x	
5	11B1	LÊ NGỌC THÙY DƯƠNG	21/02/2006	x	
6	11B1	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	27/07/2006	x	
7	11B1	PHẠM THÀNH ĐẠT	08/07/2006		
8	11B1	PHAN PHÚC HOÀNG	29/04/2006		
9	11B1	LÊ ĐỨC HÙNG	22/03/2006	x	
10	11B1	NGUYỄN ĐỨC HUY	31/03/2006		
11	11B1	LA GIA HUY	18/07/2006		
12	11B1	NGUYỄN NGỌC GIA HUY	14/03/2006		
13	11B1	DƯƠNG QUỐC HUY	06/03/2005		
14	11B1	ĐÀO YÊN HƯƠNG	28/03/2006	x	
15	11B1	NGUYỄN MINH KHIÊM	09/04/2006		
16	11B1	NGUYỄN TÂN KHOA	04/10/2006		
17	11B1	LÊ ANH KIẾT	19/11/2003		
18	11B1	NGUYỄN THỊ MỸ KIỀU	06/11/2006	x	
19	11B1	BÙI THỊ HƯƠNG LAN	01/11/2006	x	
20	11B1	TRẦN HOÀNG LONG	27/01/2006		
21	11B1	NGUYỄN THỊ HỒNG MƠ	23/10/2006	x	
22	11B1	NGÔ THỊ HỒNG NGÂN	06/01/2006	x	
23	11B1	NGUYỄN HUỲNH KIM NGÂN	07/06/2006	x	
24	11B1	NGUYỄN NGÔ THANH NHÃ	23/02/2006	x	
25	11B1	NGUYỄN MINH NHÂN	03/02/2006		
26	11B1	LÊ NGỌC PHƯƠNG NHI	29/04/2006	x	
27	11B1	NGÔ NGỌC UYÊN NHI	03/01/2006	x	
28	11B1	TRẦN PHẠM QUỲNH NHƯ	09/12/2006	x	
29	11B1	TẤT GIA PHỤNG	06/12/2006	x	
30	11B1	NGUYỄN NGỌC KIM PHƯƠNG	11/02/2006	x	
31	11B1	LÊ THỊ DIỄM QUỲNH	13/03/2006	x	
32	11B1	LÊ HỒNG SƠN	28/07/2006		
33	11B1	NGÔ THỊ DIỄM SƯƠNG	26/02/2006	x	
34	11B1	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	03/02/2006		
35	11B1	HUỲNH KIM THI	09/09/2006	x	
36	11B1	TRẦN NGỌC THƠ	24/04/2006	x	
37	11B1	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG THÙY	29/01/2006	x	
38	11B1	NGUYỄN LÊ ANH THƯ	02/05/2006	x	
39	11B1	NGÔ ANH TIẾN	21/08/2006		
40	11B1	TRẦN CHÍ TÍN	03/07/2006		
41	11B1	ĐOÀN THỊ THÙY TRANG	30/06/2006	x	
42	11B1	HUỲNH THỊ THÙY TRANG	03/01/2006	x	
43	11B1	LÊ ÁNH TUYẾT	03/12/2006	x	
44	11B1	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	13/04/2006	x	
45	11B1	TRẦN NGỌC THẢO VY	27/12/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B2	HỒNG KIM ÁI	02/02/2006	x	
2	11B2	BÙI TRẦN KIỀU ANH	08/04/2004	x	
3	11B2	NGUYỄN TRẦN GIA BẢO	14/12/2006		
4	11B2	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	09/10/2006	x	
5	11B2	NGUYỄN PHÚC DUY	25/08/2006		
6	11B2	NGUYỄN DƯƠNG THÀNH ĐẠT	15/09/2006		
7	11B2	NGUYỄN GIA HÂN	29/03/2006	x	
8	11B2	PHẠM CÔNG HẬU	26/01/2006		
9	11B2	HUỲNH LÊ CHÍ HIẾU	11/04/2006		
10	11B2	NGUYỄN HUY HOÀNG	29/12/2006		
11	11B2	TRƯƠNG GIA HUY	02/07/2006		
12	11B2	TRẦN QUỐC HUY	12/05/2006		
13	11B2	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	04/09/2006	x	
14	11B2	TRƯƠNG ĐĂNG KHOA	16/11/2006		
15	11B2	TRẦN THỊ HOÀNG KIM	22/11/2006	x	
16	11B2	PHAN TẤN LỘC	31/12/2006		
17	11B2	TRỊNH MINH MÃN	08/07/2006		
18	11B2	LÊ NGUYỄN ĐIỂM MY	07/05/2006	x	
19	11B2	PHAN THỊ KIM NGÂN	02/07/2006	x	
20	11B2	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	10/09/2006		
21	11B2	LƯU CHÍ NGUYỄN	29/06/2006		
22	11B2	VÕ THỊ YẾN NHI	25/02/2006	x	
23	11B2	LÊ LAN NHƯ	29/04/2006	x	
24	11B2	PHẠM NGỌC QUỲNH NHƯ	15/07/2006	x	
25	11B2	LÊ NGUYỄN ĐÌNH THANH PHÁT	27/12/2006		
26	11B2	NGUYỄN ĐỨC PHÚ	02/09/2006		
27	11B2	LỮ KIM PHỤNG	04/10/2006	x	
28	11B2	PHẠM THIÊN QUANG	09/11/2006		
29	11B2	HUỲNH THỊ TRÚC QUYÊN	17/05/2006	x	
30	11B2	LÂM THỤY MỸ TÂM	01/08/2006	x	
31	11B2	VÕ HỮU TÀI	18/08/2006		
32	11B2	NGUYỄN QUỐC THANH	06/10/2006		
33	11B2	LÊ CÔNG THÀNH	23/04/2006		
34	11B2	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	06/01/2006	x	
35	11B2	LÊ ĐÌNH HOÀNG THÔNG	07/10/2006		
36	11B2	LƯU QUỐC TIẾN	14/03/2006		
37	11B2	ĐOÀN NGUYỄN MINH TRÍ	03/12/2006		
38	11B2	NGUYỄN THỊ MỸ TÚ	22/08/2006	x	
39	11B2	LÊ NGỌC KIM TUYỀN	16/02/2006	x	
40	11B2	NGÔ NGUYỄN VŨ	21/05/2006		
41	11B2	HUỲNH NGUYỄN TƯỜNG VY	08/05/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B3	NGUYỄN NGỌC AN	06/07/2006	x	
2	11B3	NGUYỄN NGỌC HOÀNG ANH	19/02/2006		
3	11B3	NGUYỄN TRẦN NHÂN BẢO	02/06/2006		
4	11B3	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	16/05/2006	x	
5	11B3	TRẦN THỤY NGỌC DUYÊN	25/02/2006	x	
6	11B3	PHẠM HOÀNG TẤN ĐẠT	01/09/2006		
7	11B3	HỒ NGUYỄN MINH ĐỨC	27/07/2006		
8	11B3	VÕ THANH HẬU	04/08/2006		
9	11B3	NGUYỄN LÝ KIM HOA	20/04/2006	x	
10	11B3	NGUYỄN NGỌC NGÂN HUỆ	04/10/2006	x	
11	11B3	NGUYỄN HỒNG GIA HUY	29/11/2006		
12	11B3	NGUYỄN NGỌC HUY	02/08/2006		
13	11B3	DANH ĐẶNG KHIẾT	23/07/2006		
14	11B3	THÁI ĐẶNG KHOA	21/05/2006		
15	11B3	LÊ GIA KIẾN	08/07/2006		
16	11B3	TỔNG KHÁNH LINH	11/09/2006	x	
17	11B3	LÊ ĐẶNG TẤN LỘC	05/06/2006		
18	11B3	ĐÀO THỊ DIỄM MI	25/08/2006	x	
19	11B3	PHÍ HẢI NAM	08/10/2006		
20	11B3	TRẦN THỊ THANH NGÂN	03/03/2006	x	
21	11B3	CHÂU THỊ HỒNG NGỌC	04/09/2006	x	
22	11B3	NGUYỄN ĐÌNH NHẤT	12/01/2006		
23	11B3	NGUYỄN YẾN NHI	25/09/2006	x	
24	11B3	NGUYỄN NGỌC TÂM NHƯ	19/09/2006	x	
25	11B3	NGUYỄN THIỆN PHÁT	05/12/2006		
26	11B3	NGUYỄN TẤN PHÚ	17/04/2006		
27	11B3	LÝ THANH PHỤNG	16/05/2006	x	
28	11B3	NGUYỄN TUYẾT QUANH	17/03/2006	x	
29	11B3	TRẦN THỊ MỸ QUYỀN	03/12/2006	x	
30	11B3	TRẦN HỒNG SƠN	01/10/2006		
31	11B3	TRẦN THANH TÂM	14/12/2006		
32	11B3	LÝ GIA THÀNH	12/05/2006		
33	11B3	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG THẢO	31/08/2006	x	
34	11B3	TRẦN MINH THÔNG	14/02/2006		
35	11B3	VÕ LÊ ANH THU	31/08/2006	x	
36	11B3	TRẦN THỊ THU TRANG	17/03/2006	x	
37	11B3	NGUYỄN QUANG TRÍ	18/07/2006		
38	11B3	LÊ QUỐC TRƯỜNG	15/02/2006		
39	11B3	HUỲNH THIÊN TƯỜNG	14/02/2006		
40	11B3	TRẦN QUỐC VIỆT	24/12/2006		
41	11B3	DU NGỌC TUYẾT VY	20/10/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B4	HỒ NGỌC PHƯƠNG ANH	02/09/2006	x	
2	11B4	TRƯƠNG CHÂU HOÀI BẢO	18/03/2006		
3	11B4	NGUYỄN VIỆT DƯƠNG	17/05/2006		
4	11B4	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	17/08/2006		
5	11B4	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	30/04/2006	x	
6	11B4	HỒ HUỲNH HỮU HẬU	04/09/2006		
7	11B4	NGUYỄN LINH HUỆ	30/12/2006	x	
8	11B4	QUÁCH HOÀNG GIA HUY	09/02/2006		
9	11B4	NGUYỄN KHÁNH HUY	20/12/2006		
10	11B4	NGUYỄN KIM HÒA	12/01/2006		
11	11B4	TẠ VỸ KHANG	01/12/2004		
12	11B4	VĂNG TIẾN KHOA	05/06/2006		
13	11B4	NGUYỄN TUẤN KHOA	02/10/2006		
14	11B4	HUỲNH NGỌC ĐĂNG KHÔI	30/11/2006		
15	11B4	LÊ GIA KIỆT	24/09/2006		
16	11B4	VŨ ĐỨC NAM	20/07/2006		
17	11B4	TRẦN NGỌC THANH NGÂN	09/07/2006	x	
18	11B4	LÊ THỊ KIM NGỌC	02/10/2006	x	
19	11B4	LÊ NGUYỄN BẢO NHI	29/03/2006	x	
20	11B4	NGUYỄN THỊ Ý NHI	17/10/2006	x	
21	11B4	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	16/01/2006	x	
22	11B4	TỔNG NGUYỄN HOÀNG PHÁT	26/04/2006		
23	11B4	LÊ NGUYỄN HOÀNG PHÚC	13/02/2006		
24	11B4	TRẦN THỊ KIM PHỤNG	16/03/2006	x	
25	11B4	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	20/02/2006	x	
26	11B4	HUỲNH KHẮC SƠN	08/08/2006		
27	11B4	LÊ ĐÌNH TÂN	19/02/2006		
28	11B4	TRẦN HÀ TUẤN THÁI	22/08/2006		
29	11B4	LÊ VŨ DẠ THẢO	15/07/2006	x	
30	11B4	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	28/04/2006	x	
31	11B4	PHẠM THỊ MINH THU	05/03/2006	x	
32	11B4	NGUYỄN ĐÌNH THỨC	11/11/2006		
33	11B4	ĐOÀN TRỌNG TÍNH	14/10/2006		
34	11B4	NGUYỄN HỒNG BÍCH TRÂM	19/06/2006	x	
35	11B4	HUỲNH MINH TRIẾT	22/10/2006		
36	11B4	TRẦN NHỰT TRƯỜNG	04/12/2006		
37	11B4	NGUYỄN BÙI THANH TUẤN	13/10/2006		
38	11B4	NGUYỄN KHÁNH VY	22/12/2006	x	
39	11B4	LÊ MINH XUÂN	01/07/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B5	NGUYỄN TÂM ANH	01/09/2006	x	
2	11B5	PHẠM MINH BẢO	10/11/2006		
3	11B5	VÕ NGUYỄN NGUYỄN CHUƠNG	16/02/2006		
4	11B5	HÀ QUỐC DƯƠNG	20/06/2006		
5	11B5	ĐOÀN THÀNH ĐẠT	07/09/2006		
6	11B5	ĐINH NGUYỄN KHÁNH GIANG	11/07/2006		
7	11B5	NGUYỄN TẤN HIẾU	06/05/2006		
8	11B5	VÕ BÁCH HÒA	21/09/2006		
9	11B5	PHẠM PHI HÙNG	30/10/2006		
10	11B5	TRẦN NGUYỄN HOÀNG HUY	03/03/2006		
11	11B5	NGUYỄN ĐOÀN MINH KHANG	29/12/2006		
12	11B5	HUỲNH TUẤN KHOA	08/06/2006		
13	11B5	NGUYỄN GIA KIẾT	06/06/2005		
14	11B5	BÙI CẨM TUYẾT LINH	26/11/2006	x	
15	11B5	DƯƠNG KIM LỢI	24/08/2006		
16	11B5	NGUYỄN NHẬT MINH	22/08/2006		
17	11B5	ĐINH NGUYỄN KHÁNH NAM	07/11/2006		
18	11B5	VÕ TÚ NGÂN	13/07/2005	x	
19	11B5	PHAN TRẦN BẢO NGỌC	06/05/2006	x	
20	11B5	LÊ TUẤN THẢO NHI	17/07/2006	x	
21	11B5	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	13/11/2006	x	
22	11B5	LÊ NGUYỄN NGỌC NHƯ	05/08/2006	x	
23	11B5	NGUYỄN NHẬT PHI	22/12/2006		
24	11B5	NGUYỄN HUY PHƯỚC	07/09/2006		
25	11B5	PHAN HOÀNG QUÂN	12/01/2006		
26	11B5	TRẦN NGỌC PHƯƠNG QUỲNH	18/04/2006	x	
27	11B5	LÊ THÁI SƠN	23/05/2005		
28	11B5	NGUYỄN PHẠM QUANG TÂN	19/10/2006		
29	11B5	NGUYỄN QUỐC THÁI	17/12/2006		
30	11B5	TRẦN PHẠM PHƯƠNG THẢO	21/05/2006	x	
31	11B5	NGUYỄN QUỐC THẮNG	04/06/2006		
32	11B5	NGUYỄN HOÀNG NGỌC THÙY	14/06/2006	x	
33	11B5	NGUYỄN THỊ MAI THY	05/07/2006	x	
34	11B5	PHẠM ĐỨC TUẤN	20/04/2006		
35	11B5	TRẦN HỒ LÊ BẢO TRÂN	31/01/2006	x	
36	11B5	ĐỖ THỊ QUYỀN TRINH	15/06/2006	x	
37	11B5	TRẦN MINH TUẤN	12/08/2006		
38	11B5	NGUYỄN ĐỨC UY	28/06/2006		
39	11B5	MAI TRÍ VĨ	22/05/2006		
40	11B5	NGUYỄN QUỐC VIỆT	02/01/2006		
41	11B5	TÔ DƯƠNG THẢO VY	26/02/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B6	PHAN VĂN ANH	18/04/2006		
2	11B6	MÃ NGUYỄN GIA BẢO	23/09/2006		
3	11B6	CAO THÀNH DANH	11/03/2006		
4	11B6	PHAN THỊ ANH ĐÀO	19/01/2006	x	
5	11B6	NGUYỄN MINH ĐẠT	12/04/2006		
6	11B6	NGUYỄN TRƯỞNG NHẬT HOÀI	31/10/2006		
7	11B6	TRẦN ĐÌNH THANH HÙNG	17/09/2006		
8	11B6	ĐẶNG CHÁNH HUY	12/07/2006		
9	11B6	HOÀNG QUANG HÙNG	01/09/2006		
10	11B6	VÕ HOÀNG KHANG	07/11/2005		
11	11B6	PHAN NGUYỄN Y KHOA	26/08/2006		
12	11B6	NGUYỄN AN KHƯƠNG	29/01/2006		
13	11B6	NGUYỄN QUỐC ANH KIẾT	31/08/2006		
14	11B6	NGUYỄN THỊ CẨM LY	19/06/2006	x	
15	11B6	BÙI XUÂN ANH MINH	20/05/2006		
16	11B6	LÊ THỊ KIM NGÂN	17/12/2006	x	
17	11B6	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	04/05/2006	x	
18	11B6	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	22/11/2006	x	
19	11B6	NGUYỄN NGỌC NHI	03/05/2006	x	
20	11B6	LÊ NGUYỄN TUYẾT NHI	27/02/2006	x	
21	11B6	ĐỖ NGUYỄN QUỲNH NHƯ	26/03/2006	x	
22	11B6	PHẠM NGUYỄN TẤN PHONG	14/06/2006		
23	11B6	TẠ PHAN NHƯ PHÚC	09/10/2006	x	
24	11B6	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	17/07/2006		
25	11B6	HUỲNH ANH TÀI	24/04/2006		
26	11B6	NGUYỄN NGỌC DUY TÂN	27/06/2006		
27	11B6	TRỊNH THỊ THANH	22/11/2006	x	
28	11B6	NGUYỄN THANH THẢO	06/02/2006	x	
29	11B6	TÔN LONG THIÊN	29/10/2005		
30	11B6	TRẦN THỊ THANH THỦY	10/12/2006	x	
31	11B6	LÊ LỮ MINH THY	25/02/2006	x	
32	11B6	BÙI QUỐC TOÀN	30/07/2006		
33	11B6	TRƯƠNG NGỌC BẢO TRÂN	21/10/2006	x	
34	11B6	DƯƠNG HOÀNG TRỌNG	27/03/2006		
35	11B6	PHAN MINH TUẤN	01/12/2006		
36	11B6	TRẦN HẠO VĂN	27/11/2006		
37	11B6	LÊ NGUYỄN TRUNG VINH	02/10/2006		
38	11B6	DƯƠNG THỊ BÉ VY	12/10/2006	x	
39	11B6	NGÔ ĐẶNG NHƯ Ý	16/07/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B7	NGUYỄN HÀ ANH	24/11/2006	x	
2	11B7	NGUYỄN HOÀI TRI ÂN	14/07/2006	x	
3	11B7	HUỖNH LÊ GIA BẢO	03/05/2006		
4	11B7	NGUYỄN THỊ THỦY DIỄM	17/04/2006	x	
5	11B7	NGUYỄN TRẦN XUÂN ĐÀO	31/01/2006	x	
6	11B7	NGUYỄN NGỌC HÀO	15/08/2006		
7	11B7	LÂM TRỌNG HIẾU	12/03/2006		
8	11B7	LÊ THỊ NGỌC HOA	16/09/2006	x	
9	11B7	HUỖNH HỮU HOÀN	26/09/2006		
10	11B7	PHẠM QUỐC HÙNG	03/10/2006		
11	11B7	NGUYỄN NGỌC HUY	20/06/2006		
12	11B7	PHẠM VIỆT HÙNG	13/08/2006		
13	11B7	NGUYỄN HUỖNH ANH KHOA	07/10/2006		
14	11B7	NGUYỄN QUỐC KIẾN	23/12/2006		
15	11B7	NGUYỄN THÁI Y LÂM	30/11/2006	x	
16	11B7	HUỖNH CÔNG LẬP	03/11/2006		
17	11B7	TRẦN ĐỨC LINH	03/09/2006		
18	11B7	LẠI THỊ TUYẾT MAI	28/03/2006	x	
19	11B7	BÙI ANH MINH	31/05/2006		
20	11B7	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÂN	10/05/2006	x	
21	11B7	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG NGUYỄN	04/07/2006	x	
22	11B7	HUỖNH HOÀNG NHI	12/02/2006	x	
23	11B7	NGUYỄN HOÀNG YẾN NHI	17/06/2006	x	
24	11B7	CAO VÕ NGỌC NHƯ	06/08/2006	x	
25	11B7	VÕ NGỌC QUỲNH NHƯ	31/08/2006	x	
26	11B7	VÕ MINH PHÚC	22/09/2006		
27	11B7	TẠ NGÂN MINH QUÂN	16/07/2006		
28	11B7	VŨ THỊ NHƯ QUỲNH	30/03/2006	x	
29	11B7	LÊ TẤN TÀI	14/06/2006		
30	11B7	MAI XUÂN HOÀNG TẤN	11/03/2006		
31	11B7	TRẦN NGỌC KIM THANH	13/11/2006	x	
32	11B7	VŨ NGỌC THẢO	23/09/2006	x	
33	11B7	NGUYỄN CHÍ THIỆN	11/03/2006		
34	11B7	PHAN HUỖNH ANH THƯ	15/07/2006	x	
35	11B7	NGUYỄN NGỌC KÀ THY	10/01/2006	x	
36	11B7	ĐOÀN BẢO TRẦN	15/08/2006	x	
37	11B7	HUỖNH THỊ NGỌC TRÚC	17/08/2006	x	
38	11B7	HỒ VÕ ANH TUẤN	23/11/2006		
39	11B7	LÊ THANH VÂN	23/03/2006	x	
40	11B7	TRƯƠNG NGỌC YẾN VY	11/01/2006	x	
41	11B7	LÊ KIM YẾN	29/06/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B8	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	04/04/2006	x	
2	11B8	NGUYỄN ĐÌNH THÁI BẢO	04/08/2006		
3	11B8	VŨ HẢI BÌNH	12/05/2006		
4	11B8	BÀNH MỸ DUNG	14/03/2006	x	
5	11B8	NGUYỄN LÊ TẤN ĐẠT	02/09/2006		
6	11B8	TRÌNH TIẾN ĐẠT	21/08/2006		
7	11B8	ĐÀO THÚY HẰNG	31/08/2006	x	
8	11B8	NGUYỄN BẢO HIẾU	27/08/2004		
9	11B8	CAO TRẦN HUY HOÀNG	21/09/2006		
10	11B8	TRẦN HOÀNG HÙNG	23/02/2006		
11	11B8	TRƯƠNG BẢO HUY	12/01/2006		
12	11B8	NGUYỄN KHÁNH HƯNG	29/05/2006		
13	11B8	ĐOÀN NGỌC NGUYỄN KHANG	19/06/2006		
14	11B8	NGUYỄN KHOA	21/09/2006		
15	11B8	THÁI THANH LIÊM	23/09/2006		
16	11B8	NGUYỄN TRẦN MỸ LINH	27/11/2006	x	
17	11B8	NGUYỄN HOÀNG LONG	07/05/2006		
18	11B8	TRẦN THỊ TỔ MAI	08/05/2006	x	
19	11B8	NGUYỄN LÊ HỮU MINH	29/06/2006		
20	11B8	VĂN THỊ THANH NGÂN	13/09/2006	x	
21	11B8	ĐỖ NGỌC BẢO NGHI	05/06/2006	x	
22	11B8	PHAN ĐỨC NHỰT NGUYỄN	03/03/2005		
23	11B8	ĐINH YẾN NHI	02/12/2006	x	
24	11B8	HUỖNH TRẦN ĐĂNG PHONG	09/07/2006		
25	11B8	TRẦN MINH PHƯƠNG	14/06/2006		
26	11B8	LÝ HOÀNG QUÝ	25/06/2006		
27	11B8	LÔI NGỌC NHƯ QUỲNH	13/01/2006	x	
28	11B8	NGUYỄN MINH TÀI	25/05/2006		
29	11B8	LÊ THANH THẢO	02/07/2006	x	
30	11B8	PHẠM GIA THỊNH	15/11/2006		
31	11B8	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	12/08/2006	x	
32	11B8	PHẠM HOÀNG BẢO TỔ	10/09/2006		
33	11B8	VŨ ĐỨC TRÍ	17/10/2006		
34	11B8	NGUYỄN ĐOÀN THANH TRÚC	30/11/2006	x	
35	11B8	LÊ PHƯƠNG TUYỀN	20/11/2006	x	
36	11B8	BÙI NGUYỄN HÀ VI	30/09/2006	x	
37	11B8	KHA THẢO VY	26/02/2006	x	
38	11B8	TRẦN NGỌC YẾN	28/01/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B9	ĐOÀN DOÃN SONG ANH	25/07/2006		
2	11B9	NGUYỄN GIA BẢO	08/12/2006		
3	11B9	NGUYỄN HỮU TRUNG CANG	08/09/2006		
4	11B9	HUỲNH BẢO DUY	25/09/2006		
5	11B9	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	11/01/2006		
6	11B9	NGÔ THỊ NGỌC HÂN	14/02/2006	x	
7	11B9	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	25/05/2006		
8	11B9	NGÔ TẤN HÙNG	25/02/2006		
9	11B9	NGUYỄN TẤN HUY	30/05/2006		
10	11B9	TRẦN GIA HÙNG	08/11/2006		
11	11B9	PHAN DUY KHANG	21/10/2006		
12	11B9	NGUYỄN THÁI KHOA	21/11/2006		
13	11B9	HỒ HOÀNG KIM	29/06/2006	x	
14	11B9	NGUYỄN NGỌC HỒNG LIÊN	04/09/2006	x	
15	11B9	LÊ HOÀNG LONG	04/04/2006		
16	11B9	NGUYỄN NGỌC XUÂN MAI	28/07/2006	x	
17	11B9	BÙI THẢO MY	19/04/2006	x	
18	11B9	ĐẶNG NGỌC THANH NGÂN	04/04/2006	x	
19	11B9	NGUYỄN CAO PHƯỚC NGHỊ	07/09/2006		
20	11B9	TRẦN THỊ THANH NGUYỄN	11/02/2006	x	
21	11B9	NGÔ THỊ YẾN NHI	06/07/2006	x	
22	11B9	TRƯƠNG HOÀNG MỸ NHUNG	04/10/2006	x	
23	11B9	BẠCH VINH TẤN PHÁT	21/10/2006		
24	11B9	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG PHÚC	23/12/2006	x	
25	11B9	VÕ NGỌC PHƯƠNG	02/10/2006	x	
26	11B9	NGUYỄN HỮU QUÝ	11/07/2006		
27	11B9	TRẦN KHÁNH SANG	30/12/2006		
28	11B9	TRƯƠNG PHƯỚC TÀI	19/03/2006		
29	11B9	DƯƠNG MINH THÀNH	04/07/2006		
30	11B9	NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO	21/02/2006	x	
31	11B9	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	22/11/2005		
32	11B9	NGUYỄN NGỌC THU	06/09/2006	x	
33	11B9	VŨ NGỌC CÁT TIÊN	13/11/2006	x	
34	11B9	HÀ THỊ HUYỀN TRANG	06/06/2006	x	
35	11B9	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	06/11/2006		
36	11B9	TRẦN NGỌC THANH TRÚC	31/01/2006	x	
37	11B9	HUỲNH ANH TỬ	19/03/2006		
38	11B9	LƯƠNG THỊ KIM TUYỀN	13/04/2006	x	
39	11B9	ĐINH PHƯƠNG VI	04/07/2006	x	
40	11B9	HOÀNG PHI VIỆT	06/06/2005		
41	11B9	NGUYỄN NGỌC TUỜNG VY	06/05/2006	x	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Ghi chú
1	11B10	NGUYỄN HOÀNG ANH	20/03/2006		
2	11B10	PHẠM TRƯỜNG GIA BẢO	01/05/2006		
3	11B10	NGUYỄN VĂN MINH CƯỜNG	04/01/2006		
4	11B10	NGUYỄN NHẬT DUY	24/05/2006		
5	11B10	BÙI THỊNH ĐẠT	05/05/2006		
6	11B10	HUỲNH HẠO ĐÔNG	10/12/2006		
7	11B10	ĐẶNG CHUNG QUÍ ĐÔNG	27/11/2006		
8	11B10	CHƯƠNG NGỌC THIÊN HÂN	25/09/2006	x	
9	11B10	BÙI VĂN HOÀNG	22/11/2006		
10	11B10	NGUYỄN KIM HỒNG	17/09/2005	x	
11	11B10	UNG DUY NGUYỄN HÙNG	20/02/2006		
12	11B10	NGUYỄN LÂM GIA HUY			
13	11B10	TRÌNH NGỌC THU HƯƠNG	24/05/2006	x	
14	11B10	TRẦN NGỌC BẢO KHANH	24/05/2006	x	
15	11B10	PHẠM ĐĂNG KHOA	19/05/2006		
16	11B10	NGUYỄN HOÀNG KIM	25/10/2006	x	
17	11B10	NGUYỄN HOÀNG LINH	13/07/2006		
18	11B10	VÕ NGỌC DIỄM MY	22/09/2006	x	
19	11B10	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	30/06/2006	x	
20	11B10	NGUYỄN TRẦN THANH NGÂN	12/04/2006	x	
21	11B10	PHAN NGỌC NGHI		x	
22	11B10	NGUYỄN HIẾU NGHĨA	07/12/2006		
23	11B10	LẠI THỤY NGÂN NGUYỄN	03/04/2006		
24	11B10	PHẠM THỊ YẾN NHI	21/08/2006	x	
25	11B10	NGUYỄN ĐẶNG HUỲNH NHƯ	06/10/2006	x	
26	11B10	HUỲNH VĂN THÀNH PHÁT	24/01/2006		
27	11B10	TRƯƠNG NGỌC QUYÊN	03/02/2006	x	
28	11B10	HUỲNH TRẦN BẢO SANG	19/06/2006		
29	11B10	PHẠM TẤN TÀI	31/01/2006		
30	11B10	NGUYỄN NHẬT THÀNH	30/11/2006		
31	11B10	BÙI THỊ DIỆU THẢO	17/10/2006	x	
32	11B10	NGÔ THỊ KIM THOA	17/11/2006	x	
33	11B10	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	18/12/2006	x	
34	11B10	PHẠM THỊ CẨM TIÊN	24/07/2006	x	
35	11B10	NGUYỄN NGỌC THANH TRANG	19/03/2006	x	
36	11B10	NGUYỄN MINH TRÍ	17/02/2006		
37	11B10	LỘ THỊ CẨM TÚ	24/02/2006	x	
38	11B10	NGUYỄN THỊ THU TUYỀN	30/04/2005	x	
39	11B10	TRƯƠNG ANH VŨ	15/08/2006		
40	11B10	BÙI NGUYỄN HỒNG VY	19/07/2006	x	
41	11B10	TRƯƠNG HOÀNG MINH KIẾT	11/11/2006		